

Số: 100 /ĐT-GTT

V/v: Triệu tập sinh viên chưa tốt nghiệp
thuộc các khóa QH-2013 và QH-2014

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2019

Kính gửi: - Các Khoa trong trường
 - Các sinh viên khóa QH-2013-I/CQ (K58)
 và QH-2014-I/CQ (K59) chưa tốt nghiệp

Thực hiện kết luận của Hội đồng xét tốt nghiệp năm 2019 về việc tìm giải pháp nâng cao tỷ lệ tốt nghiệp của sinh viên, Phòng Đào tạo thông báo tới các Khoa và triệu tập các sinh viên chưa tốt nghiệp thuộc các khóa QH-2013-I/CQ (K58) và QH-2014-I/CQ (K59) theo danh sách đính kèm tới dự buổi làm việc với Nhà trường để giải quyết các vướng mắc, tồn đọng của các điều kiện cần phải hoàn thành để được xét tốt nghiệp.

1. Thành phần tham dự: Đại diện Ban Chủ nhiệm các Khoa, đại diện lãnh đạo phòng Đào tạo, chuyên viên phòng Đào tạo phụ trách xếp Thời khóa biểu.

2. Nội dung làm việc

- Thông báo tình hình học tập của sinh viên;
- Thống nhất các kế hoạch trong việc bố trí Thời khóa biểu để các lớp học phù hợp với tình hình thực tế.

3. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: 19h00 Thứ năm, ngày 04/04/2019
- Địa điểm: Phòng 3-G3, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

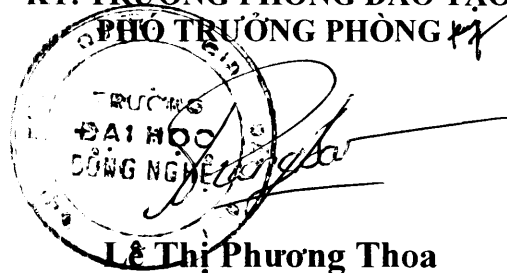
Kính đề nghị các Khoa phối hợp thông báo tới sinh viên của Khoa mình để sinh viên nắm được thông tin và tới tham dự đầy đủ.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Phòng CTSV (để phối hợp);
- Lưu: VT, ĐT, H.3.

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG


Lê Thị Phương Thoa



**DANH SÁCH SINH VIÊN CÁC KHÓA QH-2013-I/CQ (K58)
VÀ QH-2014-I/CQ (K59) CHƯA TỐT NGHIỆP**
(kèm theo Công văn số 100/ĐT-GTT ngày 20/3/2019)

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	08020356	Hoàng Minh Thành	02/12/1990	QH-2008-I/CQ-C-A	
2	09020565	Nguyễn Anh Tuấn	30/01/1991	QH-2009-I/CQ-C	
3	11020064	Đào Thành Đạt	25/06/1993	QH-2011-I/CQ-C	
4	12020003	Lê Đức Anh	26/08/1994	QH-2012-I/CQ-C	
5	13020389	Trần Trịnh Bình Thành	16/11/1995	QH-2013-I/CQ-C-A	
6	13020733	Lưu Quang Đông	19/03/1995	QH-2013-I/CQ-C-A-C	
7	13020721	Nguyễn Thanh Nam	01/06/1995	QH-2013-I/CQ-C-A-C	
8	13020444	Mai Minh Toàn	28/02/1995	QH-2013-I/CQ-C-A-C	
9	13020002	Cao Vũ Việt Anh	23/10/1995	QH-2013-I/CQ-C	
10	13020006	Lã Nguyễn Công Anh	12/09/1995	QH-2013-I/CQ-C	
11	13020020	Nguyễn Việt Bách	30/11/1995	QH-2013-I/CQ-C	
12	13020614	Nguyễn Văn Chung	10/03/1994	QH-2013-I/CQ-C	
13	13020053	Lê Xuân Cường	21/04/1995	QH-2013-I/CQ-C	
14	13020708	Hà Mạnh Duy	25/10/1993	QH-2013-I/CQ-C	
15	13020716	Hoàng Tiến Đạt	15/09/1994	QH-2013-I/CQ-C	
16	13020540	Nguyễn Thanh Hải	12/03/1995	QH-2013-I/CQ-C	
17	13020159	Nguyễn Trung Hiếu	01/04/1995	QH-2013-I/CQ-C	
18	13020713	Nguyễn Đức Hoàng	26/12/1994	QH-2013-I/CQ-C	
19	13020176	Nguyễn Xuân Hoàng	01/05/1995	QH-2013-I/CQ-C	
20	13020190	Nguyễn Quang Huy	22/06/1995	QH-2013-I/CQ-C	
21	13020704	Đinh Xuân Hưng	18/08/1994	QH-2013-I/CQ-C	
22	13020223	Bùi Quốc Khánh	02/09/1995	QH-2013-I/CQ-C	
23	13020245	Lê Quyền Linh	01/10/1995	QH-2013-I/CQ-C	
24	13020549	Nguyễn Hoàng Long	02/04/1995	QH-2013-I/CQ-C	
25	13020275	Nguyễn Thị Ly	18/08/1995	QH-2013-I/CQ-C	
26	13020280	Bùi Hoàng Minh	12/07/1995	QH-2013-I/CQ-C	
27	13020330	Vũ Văn Phúc	20/08/1995	QH-2013-I/CQ-C	
28	13020553	Đặng Danh Phương	31/01/1995	QH-2013-I/CQ-C	
29	13020339	Nguyễn Ngọc Quang	02/11/1995	QH-2013-I/CQ-C	
30	13020370	Dương Văn Tân	28/02/1995	QH-2013-I/CQ-C	
31	13020399	Phan Ngọc Thắng	14/02/1995	QH-2013-I/CQ-C	
32	13020403	Nguyễn Huy Thắng	22/07/1994	QH-2013-I/CQ-C	
33	13020412	Bùi Đức Thịnh	16/11/1995	QH-2013-I/CQ-C	
34	13020418	Quản Quốc Thịnh	10/01/1995	QH-2013-I/CQ-C	
35	13020423	Nguyễn Thị Thu	27/09/1994	QH-2013-I/CQ-C	
36	13020425	Nguyễn Văn Thu	25/09/1995	QH-2013-I/CQ-C	
37	13020437	Nguyễn Hữu Tiến	12/05/1995	QH-2013-I/CQ-C	
38	13020439	Phạm Quốc Tiến	18/03/1988	QH-2013-I/CQ-C	
39	13020570	Nguyễn Khắc Tiệp	29/03/1995	QH-2013-I/CQ-C	

Handwritten signature

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
40	13020443	Phan Văn Tịnh	08/03/1992	QH-2013-I/CQ-C	
41	13020448	Lương Thị Trang	15/10/1995	QH-2013-I/CQ-C	
42	13020466	Cao Đức Trường	27/01/1995	QH-2013-I/CQ-C	
43	13020470	Phạm Xuân Trường	30/08/1995	QH-2013-I/CQ-C	
44	13020576	Đinh Tú	20/11/1995	QH-2013-I/CQ-C	
45	13020647	Nguyễn Ngọc Tú	19/05/1995	QH-2013-I/CQ-C	
46	13020711	Bùi Văn Tùng	25/12/1985	QH-2013-I/CQ-C	
47	13020493	Nguyễn Thanh Tùng	02/03/1995	QH-2013-I/CQ-C	
48	13020495	Trương Huy Tùng	18/06/1995	QH-2013-I/CQ-C	
49	13020011	Nguyễn Thế Anh	12/02/1992	QH-2013-I/CQ-Đ-B	
50	13020042	Hoàng Văn Công	22/06/1995	QH-2013-I/CQ-Đ-B	
51	13020098	Bùi Văn Đạt	03/03/1994	QH-2013-I/CQ-Đ-B	
52	13020105	Nguyễn Hữu Đạt	14/04/1990	QH-2013-I/CQ-Đ-B	
53	13020598	Đinh Khắc Nguyên	19/08/1995	QH-2013-I/CQ-Đ-B	
54	13020557	Nguyễn Đình Quyết	15/11/1994	QH-2013-I/CQ-Đ-B	
55	13020010	Nguyễn Hữu Anh	28/10/1995	QH-2013-I/CQ-H	
56	13020066	Bùi Văn Duy	25/08/1995	QH-2013-I/CQ-H	
57	13020097	Nguyễn Như Đạo	20/12/1995	QH-2013-I/CQ-H	
58	13020534	Nguyễn Văn Đức	21/10/1994	QH-2013-I/CQ-H	
59	13020283	Ngô Văn Minh	28/05/1994	QH-2013-I/CQ-H	
60	13020294	Phan Hoài Nam	27/12/1995	QH-2013-I/CQ-H	
61	13020373	Đỗ Huy Tấn	05/09/1994	QH-2013-I/CQ-H	
62	13020585	Bùi Văn Đoàn	11/06/1995	QH-2013-I/CQ-M	
63	13020715	Đào Đình Huân	09/07/1994	QH-2013-I/CQ-M	
64	13020286	Phạm Văn Minh	15/08/1995	QH-2013-I/CQ-M	
65	13020521	Nguyễn Duy Anh	25/05/1995	QH-2013-I/CQ-N	
66	13020037	Mai Văn Chính	20/08/1995	QH-2013-I/CQ-N	
67	13020162	Lê Công Hiệp	30/12/1995	QH-2013-I/CQ-N	
68	13020208	Chu Thành Hưng	14/05/1995	QH-2013-I/CQ-N	
69	13020251	Phạm Tuấn Linh	09/08/1995	QH-2013-I/CQ-N	
70	13020560	Thái Thế Tài	20/02/1995	QH-2013-I/CQ-N	
71	13020375	Nguyễn Văn Tấn	11/02/1995	QH-2013-I/CQ-N	
72	13020408	Phạm Văn Thế	07/06/1994	QH-2013-I/CQ-N	
73	13020652	Đặng Quang Trung	04/03/1995	QH-2013-I/CQ-N	
74	13020478	Phạm Văn Tuấn	06/12/1995	QH-2013-I/CQ-N	
75	13020524	Nguyễn Trọng Chung	26/07/1995	QH-2013-I/CQ-T	
76	13020058	Phạm Thái Cường	01/01/1995	QH-2013-I/CQ-T	
77	13020526	Nguyễn Bá Dũng	12/03/1995	QH-2013-I/CQ-T	
78	13020233	Nguyễn Văn Kiên	01/11/1994	QH-2013-I/CQ-T	
79	13020435	Lê Bá Tiến	11/08/1995	QH-2013-I/CQ-T	
80	13020608	Đinh Ngọc Trường	22/01/1995	QH-2013-I/CQ-T	
81	13020611	Nguyễn Thanh Việt	07/05/1994	QH-2013-I/CQ-T	
82	13020532	Trần Hải Đường	05/07/1995	QH-2013-I/CQ-V	
83	13020141	Trần Quang Hải	10/05/1994	QH-2013-I/CQ-V	
84	13020147	Phạm Đức Hậu	13/10/1995	QH-2013-I/CQ-V	

Handwritten signature

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
85	13020175	Nguyễn Minh Hoàng	10/02/1994	QH-2013-I/CQ-V	
86	13020281	Đông Xuân Minh	06/03/1995	QH-2013-I/CQ-V	
87	13020597	Phạm Nhật Minh	09/10/1995	QH-2013-I/CQ-V	
88	13020306	Trần Hữu Ngọc	01/11/1995	QH-2013-I/CQ-V	
89	13020602	Đoàn Quang Sơn	19/09/1995	QH-2013-I/CQ-V	
90	13020431	Trần Thị Thương	12/02/1994	QH-2013-I/CQ-V	
91	14020774	Đỗ Quốc Vương	14/01/1996	QH-2014-I/CQ-C-A	
92	14020231	Dương Trung Á	11/05/1995	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
93	14020581	Bùi Tiến Đạt	13/03/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
94	14020108	Phạm Văn Định	09/02/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
95	14020163	Chu Viết Hiếu	17/10/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
96	14020190	Nguyễn Huy Hoàng	02/03/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
97	14020664	Lương Ngọc Huyền	22/05/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
98	14020355	Lý Thị Phương	10/10/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
99	14020371	Dư Anh Quân	07/06/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
100	14020673	Lê Anh Quân	04/02/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
101	14020796	Đỗ Quang Thành	30/09/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
102	14020779	Nguyễn Văn Thắng	27/11/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
103	14020797	Nguyễn Đức Vương	12/11/1996	QH-2014-I/CQ-C-A-C	
104	14020002	Trần Văn An	13/09/1996	QH-2014-I/CQ-C	
105	14020648	Hồ Đức Anh	13/06/1996	QH-2014-I/CQ-C	
106	14020005	Nguyễn Hoàng Anh	16/02/1995	QH-2014-I/CQ-C	
107	14020572	Nguyễn Huy Nhật Anh	28/02/1996	QH-2014-I/CQ-C	
108	14020039	Nguyễn Hữu Có	24/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	
109	14020040	Nguyễn Chiến Công	02/11/1996	QH-2014-I/CQ-C	
110	14020044	Phạm Chí Công	19/07/1996	QH-2014-I/CQ-C	
111	14020049	Nguyễn Văn Cường	16/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	
112	14020053	Đỗ Mạnh Cường	14/05/1996	QH-2014-I/CQ-C	
113	14020578	Lê Bảo Cường	11/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	
114	14020048	Nguyễn Sĩ Cường	14/03/1996	QH-2014-I/CQ-C	
115	14020061	Vũ Hữu Duân	17/02/1996	QH-2014-I/CQ-C	
116	14020655	Lê Đức Duy	14/12/1996	QH-2014-I/CQ-C	
117	14020064	Lý Khánh Duy	07/07/1996	QH-2014-I/CQ-C	
118	14020065	Nguyễn Ngọc Duy	10/10/1996	QH-2014-I/CQ-C	
119	14020088	Dương Công Đại	06/11/1996	QH-2014-I/CQ-C	
120	14020582	Châu Quốc Đạt	12/08/1996	QH-2014-I/CQ-C	
121	14020658	Trần Việt Đức	30/12/1996	QH-2014-I/CQ-C	
122	14020143	Nguyễn Hoàng Hải	08/07/1994	QH-2014-I/CQ-C	
123	14020146	Nguyễn Văn Hải	24/10/1996	QH-2014-I/CQ-C	
124	14020661	Nguyễn Thị Hạnh	27/03/1996	QH-2014-I/CQ-C	
125	14020165	Dương Thanh Hiếu	11/12/1996	QH-2014-I/CQ-C	
126	14020168	Hoàng Trung Hiếu	13/03/1996	QH-2014-I/CQ-C	
127	14020187	Nguyễn Khánh Hoà	20/08/1996	QH-2014-I/CQ-C	
128	14020195	Trần Văn Hòa	29/05/1995	QH-2014-I/CQ-C	
129	14020188	Hoàng Văn Hoàn	11/11/1996	QH-2014-I/CQ-C	

K

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
130	14020200	Bùi Quốc Hội	05/03/1996	QH-2014-I/CQ-C	
131	14020219	Nguyễn Văn Hùng	30/04/1996	QH-2014-I/CQ-C	
132	14020206	Lê Xuân Huy	03/05/1996	QH-2014-I/CQ-C	
133	14020230	Mai Khoa Hưởng	19/04/1996	QH-2014-I/CQ-C	
134	14020665	Đinh Bảo Khánh	07/05/1996	QH-2014-I/CQ-C	
135	14020816	Lương Ôn Khâm	24/12/1995	QH-2014-I/CQ-C	
136	14020246	Trần Trung Kiên	13/07/1996	QH-2014-I/CQ-C	
137	14020248	Vũ Văn Kiệt	11/04/1996	QH-2014-I/CQ-C	
138	14020253	Đinh Văn Linh	21/11/1996	QH-2014-I/CQ-C	
139	14020267	Trần Thanh Long	15/03/1996	QH-2014-I/CQ-C	
140	14020279	Phạm Văn Lượng	14/08/1996	QH-2014-I/CQ-C	
141	14020288	Tổng Thanh Mai	16/11/1996	QH-2014-I/CQ-C	
142	14020820	Lý Văn Mạnh	14/10/1995	QH-2014-I/CQ-C	
143	14020292	Nguyễn Duy Mạnh	29/08/1996	QH-2014-I/CQ-C	
144	14020294	Nguyễn Khắc Mạnh	03/04/1996	QH-2014-I/CQ-C	
145	14020298	Tường Duy Mạnh	06/12/1996	QH-2014-I/CQ-C	
146	14020304	Phạm Công Minh	25/10/1996	QH-2014-I/CQ-C	
147	14020314	Nguyễn Hồng Nam	28/08/1996	QH-2014-I/CQ-C	
148	14020317	Nguyễn Văn Nam	15/10/1996	QH-2014-I/CQ-C	
149	14020321	Vũ Ngọc Nam	15/09/1996	QH-2014-I/CQ-C	
150	14020333	Nguyễn Thị Nhài	12/08/1996	QH-2014-I/CQ-C	
151	14020344	Trần Hồng Phong	20/04/1996	QH-2014-I/CQ-C	
152	14020346	Nguyễn Duy Phú	30/05/1996	QH-2014-I/CQ-C	
153	14020602	Phan Văn Phước	05/09/1995	QH-2014-I/CQ-C	
154	14020363	Lý Hoàng Quang	04/09/1996	QH-2014-I/CQ-C	
155	14020374	Nguyễn Cao Quân	02/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	
156	14020377	Trịnh Hải Quân	22/12/1996	QH-2014-I/CQ-C	
157	14020390	Đào Xuân Sơn	04/12/1992	QH-2014-I/CQ-C	
158	14020396	Phạm Văn Sơn	15/12/1996	QH-2014-I/CQ-C	
159	14020398	Trần Ngọc Sơn	07/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	
160	14020401	Dương Danh Tài	07/09/1995	QH-2014-I/CQ-C	
161	14020414	Cầm Trung Thành	28/09/1996	QH-2014-I/CQ-C	
162	14020418	Nguyễn Văn Thành	04/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	
163	14020425	Dương Trung Thảo	27/02/1996	QH-2014-I/CQ-C	
164	14020437	Trịnh Văn Thắng	22/12/1996	QH-2014-I/CQ-C	
165	14020438	Vũ Quốc Thắng	21/12/1996	QH-2014-I/CQ-C	
166	14020441	Trịnh Văn Thi	02/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	
167	14020443	An Văn Thịnh	17/09/1996	QH-2014-I/CQ-C	
168	14020462	Lâm Văn Thư	23/04/1996	QH-2014-I/CQ-C	
169	14020471	Đỗ Danh Tĩnh	05/11/1995	QH-2014-I/CQ-C	
170	14020485	Nguyễn Văn Tranh	09/09/1996	QH-2014-I/CQ-C	
171	14020494	Trần Thành Trung	11/06/1996	QH-2014-I/CQ-C	
172	14020503	Trần Văn Trường	18/01/1995	QH-2014-I/CQ-C	
173	14020519	Tạ Quang Tuấn	26/02/1996	QH-2014-I/CQ-C	
174	14020530	Mai Thanh Tùng	28/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	

de

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
175	14020533	Trần Xuân Tùng	26/04/1996	QH-2014-I/CQ-C	
176	14020523	Nguyễn Xuân Tuyền	23/02/1996	QH-2014-I/CQ-C	
177	14020544	Trương Văn Tý	14/09/1996	QH-2014-I/CQ-C	
178	14020547	Bùi Anh Văn	21/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	
179	14020550	Bùi Hữu Việt	25/12/1995	QH-2014-I/CQ-C	
180	14020555	Văn Khắc Việt	13/02/1996	QH-2014-I/CQ-C	
181	14020686	Đỗ Văn Vũ	24/05/1996	QH-2014-I/CQ-C	
182	14020562	Lê Tuấn Vũ	18/01/1996	QH-2014-I/CQ-C	
183	14020563	Lưu Tuấn Vũ	09/07/1994	QH-2014-I/CQ-C	
184	14020021	Phan Văn Bắc	16/01/1993	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
185	14020033	Phan Thị Chinh	07/03/1994	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
186	14020654	Nguyễn Hữu Duân	06/04/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
187	14020096	Đỗ Tiến Đạt	02/01/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
188	14020097	Đỗ Tiến Đạt	23/08/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
189	14020118	Nguyễn Phùng Được	15/06/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
190	14020128	Phạm Văn Giáp	05/04/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
191	14020183	Nguyễn Văn Hiệu	18/03/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
192	14020595	Võ Văn Khôi	23/08/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
193	14020296	Phùng Văn Mạnh	10/03/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
194	14020313	Hà Phương Nam	12/02/1993	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
195	14020324	Hoàng Trung Nghĩa	13/03/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
196	14020814	Phó Đại Nam Phong	20/11/1995	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
197	14020379	Phạm Mạnh Quyết	24/07/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
198	14020692	Đinh Văn Sao	06/12/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
199	14020420	Nguyễn Văn Thành	15/04/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
200	14020637	Đồng Thị Thảo	17/02/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
201	14020490	Lê Đăng Trung	04/09/1994	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
202	14020495	Trần Văn Trung	12/04/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
203	14020522	Nguyễn Thanh Tuyền	20/12/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
204	14020687	Nguyễn Anh Vũ	15/09/1996	QH-2014-I/CQ-Đ-B	
205	14020006	Nguyễn Tuấn Anh	01/06/1996	QH-2014-I/CQ-H	
206	14020030	Nguyễn Văn Chiến	06/11/1996	QH-2014-I/CQ-H	
207	14020036	Nguyễn Văn Chuẩn	13/08/1995	QH-2014-I/CQ-H	
208	14020043	Nguyễn Văn Công	05/05/1996	QH-2014-I/CQ-H	
209	14020058	Trần Văn Cường	31/12/1995	QH-2014-I/CQ-H	
210	14020063	Trương Thị Dung	07/10/1996	QH-2014-I/CQ-H	
211	14020706	Trương Đức Dũng	04/08/1996	QH-2014-I/CQ-H	
212	14020724	Nguyễn Chí Dương	03/10/1996	QH-2014-I/CQ-H	
213	14020095	Bùi Tiến Đạt	13/10/1996	QH-2014-I/CQ-H	
214	14020707	Đinh Văn Đạt	28/09/1995	QH-2014-I/CQ-H	
215	14020111	Vũ Ngọc Đoàn	25/04/1996	QH-2014-I/CQ-H	
216	14020709	Lê Đình Hải	02/08/1996	QH-2014-I/CQ-H	
217	14020179	Phạm Quang Hiệp	30/11/1995	QH-2014-I/CQ-H	
218	14020263	Phạm Đình Long	01/04/1996	QH-2014-I/CQ-H	
219	14020713	Bùi Đức Luân	14/07/1996	QH-2014-I/CQ-H	

✍

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
220	14020714	Hoàng Thị Luyện	10/05/1996	QH-2014-I/CQ-H	
221	14020716	Nguyễn Hải Nhật	27/10/1996	QH-2014-I/CQ-H	
222	14020359	Nguyễn Văn Phương	16/10/1995	QH-2014-I/CQ-H	
223	14020381	Phạm Văn Quyết	14/12/1996	QH-2014-I/CQ-H	
224	14020725	Nguyễn Viết Thanh	21/07/1995	QH-2014-I/CQ-H	
225	14020413	Bùi Văn Thao	19/08/1996	QH-2014-I/CQ-H	
226	14020461	Nông Văn Thúc	12/01/1996	QH-2014-I/CQ-H	
227	14020512	Hoàng Minh Tuấn	11/03/1987	QH-2014-I/CQ-H	
228	14020721	Phùng Thanh Tuấn	04/06/1995	QH-2014-I/CQ-H	
229	14020722	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	14/06/1996	QH-2014-I/CQ-H	
230	14020723	Phan Văn Ước	23/02/1996	QH-2014-I/CQ-H	
231	14020052	Đào Việt Cường	18/07/1996	QH-2014-I/CQ-M	
232	14020077	Trần Mạnh Dũng	06/11/1996	QH-2014-I/CQ-M	
233	14020089	Dương Văn Đại	29/02/1996	QH-2014-I/CQ-M	
234	14020093	Lê Xuân Đạm	07/05/1996	QH-2014-I/CQ-M	
235	14020107	Vũ Văn Đình	12/01/1996	QH-2014-I/CQ-M	
236	14020109	Trần Nam Định	01/07/1996	QH-2014-I/CQ-M	
237	14020112	Đồng Xuân Đông	28/01/1993	QH-2014-I/CQ-M	
238	14020201	Nguyễn Đức Hội	03/01/1995	QH-2014-I/CQ-M	
239	14020221	Trần Văn Hùng	24/08/1996	QH-2014-I/CQ-M	
240	14020232	Nguyễn Đình Khang	06/05/1995	QH-2014-I/CQ-M	
241	14020280	Vũ Hoàng Lượng	14/04/1996	QH-2014-I/CQ-M	
242	14020353	Nguyễn Thanh Phúc	17/04/1996	QH-2014-I/CQ-M	
243	14020365	Nguyễn Đức Quang	14/10/1996	QH-2014-I/CQ-M	
244	14020419	Nguyễn Văn Thành	13/09/1996	QH-2014-I/CQ-M	
245	14020612	Nguyễn Văn Thuyết	07/01/1996	QH-2014-I/CQ-M	
246	14020468	Nguyễn Xuân Tiến	27/05/1996	QH-2014-I/CQ-M	
247	14020478	Nguyễn Hà Tôn	12/09/1996	QH-2014-I/CQ-M	
248	14020811	Phạm Văn Trọng	10/06/1994	QH-2014-I/CQ-M	
249	14020501	Nguyễn Quang Trường	22/12/1996	QH-2014-I/CQ-M	
250	14020810	Nguyễn Phạm Ngọc Tuấn	03/09/1995	QH-2014-I/CQ-M	
251	14020514	Mã Văn Tuấn	02/05/1996	QH-2014-I/CQ-M	
252	14020010	Phan Hoàng Anh	07/11/1996	QH-2014-I/CQ-N	
253	14020029	Hà Quang Chi	21/10/1996	QH-2014-I/CQ-N	
254	14020832	Dương Đức Chính	24/08/1996	QH-2014-I/CQ-N	
255	14020035	Phạm Đức Chính	03/09/1996	QH-2014-I/CQ-N	
256	14020041	Nguyễn Minh Công	17/09/1996	QH-2014-I/CQ-N	
257	14020076	Nguyễn Việt Dũng	31/08/1996	QH-2014-I/CQ-N	
258	14020083	Phạm Tùng Dương	06/06/1996	QH-2014-I/CQ-N	
259	14020126	Phan Bá Giang	25/04/1996	QH-2014-I/CQ-N	
260	14020141	Nguyễn Đình Hải	17/12/1996	QH-2014-I/CQ-N	
261	14020264	Phạm Hoàng Long	26/07/1996	QH-2014-I/CQ-N	
262	14020284	Nguyễn Khắc Lực	14/07/1996	QH-2014-I/CQ-N	
263	14020277	Trịnh Đức Lương	18/09/1996	QH-2014-I/CQ-N	
264	14020369	Bùi Anh Quân	30/08/1996	QH-2014-I/CQ-N	

đ

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
265	14020606	Hoàng Văn Thanh	07/05/1996	QH-2014-I/CQ-N	
266	14020417	Nguyễn Tuấn Thành	19/01/1996	QH-2014-I/CQ-N	
267	14020439	Lại Văn Thế	25/08/1995	QH-2014-I/CQ-N	
268	14020684	Hoàng Minh Tú	25/12/1996	QH-2014-I/CQ-N	
269	14020546	Nguyễn Văn Ước	27/09/1996	QH-2014-I/CQ-N	
270	14020551	Nguyễn Mạnh Việt	01/07/1996	QH-2014-I/CQ-N	
271	14020650	Nguyễn Đức Anh	30/11/1996	QH-2014-I/CQ-T	
272	14020827	Cao Xuân Cường	02/06/1995	QH-2014-I/CQ-T	
273	14020105	Nguyễn Đình Đắc	05/05/1995	QH-2014-I/CQ-T	
274	14020140	Hoàng Xuân Hải	19/09/1996	QH-2014-I/CQ-T	
275	14020145	Nguyễn Thanh Hải	28/10/1996	QH-2014-I/CQ-T	
276	14020586	Phan Văn Hoan	06/02/1996	QH-2014-I/CQ-T	
277	14020214	Lê Xuân Huỳnh	26/12/1995	QH-2014-I/CQ-T	
278	14020238	Lê Thị Khánh	13/05/1996	QH-2014-I/CQ-T	
279	14020593	Nguyễn Sỹ Khánh	02/09/1996	QH-2014-I/CQ-T	
280	14020667	Nguyễn Hữu Kiên	01/01/1996	QH-2014-I/CQ-T	
281	14020282	Lê Tiến Lực	02/08/1996	QH-2014-I/CQ-T	
282	14020316	Nguyễn Thành Nam	25/12/1996	QH-2014-I/CQ-T	
283	14020336	Ngô Thị Nhung	25/02/1995	QH-2014-I/CQ-T	
284	14020699	Nguyễn Thị Ngọc Như	18/11/1996	QH-2014-I/CQ-T	
285	14020372	Lê Anh Quân	13/11/1996	QH-2014-I/CQ-T	
286	14020384	Nguyễn Hữu Quý	25/05/1993	QH-2014-I/CQ-T	
287	14020448	Bùi Đức Thọ	14/11/1995	QH-2014-I/CQ-T	
288	14020526	Cao Duy Tùng	18/04/1996	QH-2014-I/CQ-T	
289	14020644	Phạm Phương Tùng	10/05/1994	QH-2014-I/CQ-T	
290	14020556	Đỗ Văn Vinh	28/11/1996	QH-2014-I/CQ-T	
291	14020134	Nguyễn Thị Hà	13/02/1996	QH-2014-I/CQ-V	
292	14020197	Vũ Tất Học	17/04/1996	QH-2014-I/CQ-V	
293	14020252	Nguyễn Văn Lân	28/10/1994	QH-2014-I/CQ-V	
294	14020273	Trần Ích Luận	10/01/1995	QH-2014-I/CQ-V	
295	14020309	Nguyễn Thị Mơ	16/05/1996	QH-2014-I/CQ-V	
296	14020376	Trần Văn Quân	06/05/1996	QH-2014-I/CQ-V	
297	14020386	Nguyễn Văn Sáng	16/09/1995	QH-2014-I/CQ-V	
298	14020435	Nguyễn Văn Thắng	13/08/1995	QH-2014-I/CQ-V	
299	14020475	Nguyễn Đức Toàn	08/08/1996	QH-2014-I/CQ-V	
300	14000105	Nguyễn Quốc Cường	12/04/1996	QH-2015-I/CQ-C-BK	
301	14020716	Nguyễn Hải Nhật	27/10/1996	QH-2015-I/CQ-C-BK	
302	14000693	Lê Tuấn Sơn	02/01/1996	QH-2015-I/CQ-C-BK	

Ấn định danh sách có 302 sinh viên./.